BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: NGỮ PHÁP ỨNG DỤNG (Grammar in Use)

- **Mã số học phần:** FL007H
- **Số tín chỉ học phần:** 3 tín chỉ
- **Số tiết học phần:** 45 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- **Bộ môn:** Tiếng Anh căn bản và chuyên ngành
- **Khoa:** Khoa Ngoại ngữ

3. Điều kiện:

- **Điều kiện tiên quyết:** không
- **Điều kiện song hành:** không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	4.1.1. Nắm vững kiến thức ngữ pháp về các ***từ loại cơ bản*** trong tiếng Anh như danh từ, đại từ, động từ, tính từ, trạng từ và giới từ. 4.1.2. Nắm vững kiến thức ngữ pháp về các loại mệnh đề trong tiếng Anh. Cụ thể là ***mệnh đề chính*** và 3 loại ***mệnh đề phụ*** (mệnh đề danh từ, mệnh đề tính từ và mệnh đề trạng từ). 4.1.3. Nắm vững cấu trúc 5 ***mẫu câu cơ bản*** trong tiếng Anh và 4 loại ***câu theo cấu trúc*** trong tiếng Anh: câu đơn, câu ghép, câu phức, và câu phức-câu ghép. 4.1.4. Hiểu rõ về bốn loại ***lỗi câu thường gặp*** trong khi viết gồm câu chứa cấu trúc không tương đồng, cụm từ bổ nghĩa đặt sai vị trí hoặc bổ nghĩa không đúng đối tượng, câu chưa hoàn chỉnh, và câu dài lê thê.	Bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam
4.2	4.2.1. Sử dụng đúng kiến thức ngữ pháp về các từ loại tiếng Anh để viết, đọc, nói, nghe. 4.2.2. Sử dụng đúng kiến thức ngữ pháp về các loại mệnh đề trong tiếng Anh để viết và đọc hiểu. 4.2.3. Sử dụng đúng kiến thức ngữ pháp về các mẫu câu cơ bản trong tiếng Anh để viết và đọc.	Bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
	4.2.4. Sử dụng đúng chức năng và hình thức của 4 loại câu phân loại theo cấu trúc gồm câu đơn, câu kép, câu phức và câu phức kép để viết và đọc hiểu. 4.2.5. Sửa và tránh được 4 lỗi ngữ pháp thường gặp trong câu gồm câu chứa cấu trúc không tương đồng, cụm từ bổ nghĩa đặt sai vị trí hoặc bổ nghĩa không đúng đối tượng, câu chưa hoàn chỉnh, và câu dài lê thê.	
4.3	4.3.1. Sử dụng thành thạo máy tính, Internet, các ứng dụng tin học được giáo viên giới thiệu để hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong học phần.	Kỹ năng mềm
4.4	4.4.1. Tích cực trong việc theo dõi bài học và tham gia hoạt động trên lớp và tự học ngoài lớp. 4.4.2. Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm tùy theo yêu cầu của nhiệm vụ. 4.4.3. Hợp tác tốt hơn với các thành viên khác trong lớp; Có thái độ tích cực trong việc đóng góp ý kiến ý kiến xây dựng bài và đối với bạn học và giảng viên. 4.4.4. Nghiêm túc thực hiện các quy định chung của trường, khoa và quy tắc do giảng viên phụ trách học phần quy định (bảo đảm giờ giấc, cách ăn mặc, các hoạt động, bài tập, bài kiểm). 4.4.5. Có ý thức vệ sinh chung, giữ gìn và tiết kiệm tài sản chung trong lớp, trường (thiết bị, điện, nước,…).	Thái độ trong học tập và với cộng đồng

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Giải thích được cách dùng các ***từ loại cơ bản*** trong tiếng Anh như danh từ, đại từ, động từ, tính từ, trạng từ và giới từ.	4.1.1	Bậc 3 KNLLNNVN
CO2	Giải thích được cách dùng các loại mệnh đề trong tiếng Anh. Cụ thể là ***mệnh đề chính*** và 3 loại ***mệnh đề phụ*** (mệnh đề danh từ, mệnh đề tính từ và mệnh đề trạng từ).	4.1.2	Bậc 3 KNLLNNVN
CO3	Giải thích được cách dùng 5 ***mẫu câu cơ bản*** trong	4.1.3	Bậc 3

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	tiếng Anh và 4 loại ***câu theo cấu trúc*** trong tiếng Anh: câu đơn, câu ghép, câu phức, và câu phức-câu ghép.		KNLLNNVN
CO4	Nhận diện được bốn loại ***lỗi câu thường gặp*** trong khi viết gồm câu chứa cấu trúc không tương đồng, cụm từ bổ nghĩa đặt sai vị trí hoặc bổ nghĩa không đúng đối tượng, câu chưa hoàn chỉnh, và câu dài lê thê.	4.1.4	Bậc 3 KNLLNNVN
	Kỹ năng		
CO5	Sử dụng đúng kiến thức ngữ pháp về các từ loại tiếng Anh để viết, đọc, nói, nghe.	4.2.1	Bậc 3 KNLLNNVN
CO6	Sử dụng đúng kiến thức ngữ pháp về các loại mệnh đề trong tiếng Anh để viết và đọc hiểu.	4.2.2	Bậc 3 KNLLNNVN
CO7	Sử dụng đúng kiến thức ngữ pháp về các mẫu câu cơ bản trong tiếng Anh để viết.	4.2.3	Bậc 3 KNLLNNVN
CO8	Sử dụng đúng chức năng và hình thức của 4 loại câu phân loại theo cấu trúc gồm câu đơn, câu kép, câu phức và câu phức kép để viết và đọc hiểu.	4.2.4	Bậc 3 KNLLNNVN
CO9	Sửa và tránh được 4 lỗi ngữ pháp thường gặp trong câu gồm câu chứa cấu trúc không tương đồng, cụm từ bổ nghĩa đặt sai vị trí hoặc bổ nghĩa không đúng đối tượng, câu chưa hoàn chỉnh, và câu dài lê thê.	4.2.5	Bậc 3 KNLLNNVN
CO10	Sử dụng thành thạo máy tính, Internet, các phần mềm máy tính được giáo viên giới thiệu để hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong học phần.	4.3	Kỹ năng mềm
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO11	Chủ động học tập	4.4	
CO12	Có khả năng làm việc thích ứng với các nhiệm vụ được giao	4.4	
CO13	Có thái độ hợp tác tốt	4.4	
CO14	Nghiêm túc thực hiện nội quy, quy định	4.4	
CO15	Có ý thức cộng đồng	4.4	

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Ở học phần Ngữ pháp ứng dụng, người học sẽ ôn tập, bổ sung, và hệ thống lại kiến thức ngữ pháp liên quan tới các từ loại chính trong tiếng Anh gồm danh từ, đại từ, động từ, tính từ, trạng từ, và giới từ. Ngoài ra, người học cũng học về các loại mệnh đề; 5 mẫu câu cơ bản; 4 loại câu phân loại theo cấu trúc; và 4 loại lỗi câu thường gặp trong khi viết gồm câu chứa cấu trúc không tương đồng, cụm từ bổ nghĩa đặt sai vị trí hoặc bổ nghĩa không đúng đối tượng, câu chưa hoàn chỉnh, và câu dài lê thê.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	**Parts of speech**		CO1, CO5, CO10, CO11, CO12, CO13, CO14, CO15
1.1	Nouns	2	
1.2	Pronouns	3	
1.3.	Verbs: Tenses, S-V agreement, Active-passive; Non-finite verbs	8	
1.4	Adjectives - Positions - Orders - Articles - Quantity expressions	5	
1.5	Adverbs	2	
1.6	Prepositons	3	
Chương 2.	**Clauses**		
2.1. 2.2.	Introduction to clauses Noun clauses	3	CO2, CO6, CO10, CO11, CO12, CO13, CO14, CO15
2.3.	Adjective clauses	2	
2.4.	Adverbial clauses	3	
Chương 3.	**Sentences**		
3.1.	Sentence patterns	2	CO3, CO7, CO8, CO10, CO11, CO12, CO13, CO14, CO15
3.2. 3.3. 3.4. 3.5.	Simple sentences Compound sentences Complex sentences Compound-complex sentences	2	
Chương 4.	**Common mistakes in English sentences**		
4.1.	Non-parallel constructions	2	CO4, CO9, CO10, CO11, CO12, CO13, CO14, CO15
4.2.	Dangling and Misplaced Modifiers	2	
4.3.	Sentence Fragments	2	
4.4.	Run-on Sentences	2	

8. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng
- Cho sinh viên làm bài tập cá nhân, đôi, nhóm

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Hiện diện ít nhất 80% thời gian trên lớp
- Nhiệt tình tham gia các hoạt động trên lớp
- Chuẩn bị bài tốt trước khi đến lớp: đọc kỹ tất cả lý thuyết
- Hoàn thành tất cả bài tập ở nhà theo yêu cầu
- Thực hiện các bài kiểm tra đánh giá trong tiến trình học và thi cuối kỳ
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Có mặt ít nhất 80% thời gian học trên lớp và nhiệt tình tham gia tất cả các hoạt động của lớp	10%	CO11, CO12, CO13, CO14, CO15
2	Điểm bài tập, kiểm tra suốt học kỳ	Hoàn thành tất cả bài tập và bài kiểm tra trong suốt học kỳ	40%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10
3	Thi cuối kỳ	- Thi trắc nghiệm (50 câu/60 phút) - Bắt buộc dự thi	50%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Lê Xuân Mai, Phương Hoàng Yến, Huỳnh Chí Minh Huyên, Huỳnh Minh Hiền (2018). *Ngữ pháp ứng dụng*. Nhà xuất bản Trường Đại học Cần Thơ, Đại học Cần Thơ.	MOL.082441, MOL.082442, MOL.082443, MOL.082444, MOL.082445, MOL.082872, MON.061126
[2] Phương Hoàng Yến, Huỳnh Chí Minh Huyên, Huỳnh Minh Hiền (2016). *Ngữ pháp căn bản 1*. Nhà xuất bản Trường Đại học Cần Thơ, Đại học Cần Thơ.	MOL.081891, MOL.081892, MOL.081893, MON.055269, MON.055270
[3] Azar, B. S. (2011) *Fundamentals of English Grammar*. New York: Pearson Education	MOL.083955

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
	Giới thiệu, kiểm tra		2	
	Chương 1: Parts of speech			
	Bài 1: Nouns		2	Đọc lý thuyết và làm bài tập trong giáo trình và của giảng viên giao
	Bài 2: Pronouns		3	
	Bài 3: Verbs		8	
	Bài 4: Adjectives		5	
	Bài 5: Adverbs		2	
	Bài 6: Prepositions		3	
	Chương 2: Clauses			
	Bài 1: Noun clauses		3	Đọc lý thuyết và làm bài tập trong giáo trình và của giảng viên giao
	Bài 2: Adjective clauses		2	
	Bài 3: Adverb clauses		3	
	Chương 3: Sentences			
	Bài 1: Sentence patterns		2	Đọc lý thuyết và làm bài tập trong giáo trình và của giảng viên giao
	Bài 2: Simple sentences		0,5	
	Bài 3: Compound sentences		0,5	
	Bài 4: Complex sentences		0,5	
	Bài 5: Compound-complex sentences		0,5	
	Chương 4: Common mistakes in English sentences			
	Bài 1: Non-parallel		2	Đọc lý thuyết và làm bài tập trong

	structures			giáo trình và của giảng viên giao
	Bài 2: Dangling & misplaced modifiers		2	
	Bài 3: Fragmented sentences		2	
	Bài 4: Run-on sentences		2	

Cần Thơ, ngày 14 tháng 7 năm 2022

TL. HIỆU TRƯỞNG **TRƯỞNG KHOA**	**TRƯỞNG BỘ MÔN**
Trịnh Quốc Lập	**Lê Xuân Mai**